

KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHẬN THỨC, HÀNH VI CỦA SINH VIÊN VỀ THÓI QUEN PHÂN LOẠI RÁC VÀ SỬ DỤNG NHỰA MỘT LẦN

SURVEY AND ASSESSMENT OF THE STUDENTS' AWARENESS AND BEHAVIORS ABOUT WASTE SORTING AND SINGLE USE PLASTIC CONSUMPTION HABITS

PHẠM THỊ DƯƠNG*, ĐINH THỊ THUÝ HẰNG

Viện Môi trường, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

*Email liên hệ: duongpt.vmt@vamaru.edu.vn

Tóm tắt

Trong nghiên cứu này, các mẫu khảo sát nhận thức, hành vi về thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần được tiến hành đối với sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam. Kết quả thu được 1.513 phiếu trên tổng số 14.455 sinh viên của Trường, đạt độ tin cậy về số liệu khá cao, sai số 2,4%. Kết quả khảo sát chỉ ra rằng hầu hết các sinh viên đều có hiểu biết về tác hại của nhựa một lần, chiếm 95,85%, nhưng sự quan tâm và hiểu rõ ý nghĩa của mã/nhãn nhựa trong sinh viên còn hạn chế. Có tới 57% sinh viên hiểu chưa đúng và đủ các nhóm phân loại rác. Thói quen sử dụng nhựa một lần còn khá cao trong sinh viên, 55,2% sinh viên có thói quen sử dụng hộp xốp hàng ngày, 67,2% sinh viên sử dụng chai nước nhựa hàng ngày, 91,3% sinh viên sử dụng túi nylon hàng ngày. Tỷ lệ sinh viên tái sử dụng nhựa một lần chưa cao, chỉ đạt 51,6%. Tuy nhiên tỷ lệ khá cao sinh viên ủng hộ việc đánh thuế các quán ăn, nhà hàng, cơ sở buôn bán, chiếm 73,6%; mức độ sẵn sàng chi trả phí khi sử dụng nhựa một lần chiếm 63,7%; sẵn sàng sử dụng sản phẩm xanh thay thế nhựa một lần chiếm 79,2%. Kết quả này cho thấy khả năng áp dụng phí, thuế trong sử dụng nhựa một lần và thay thế bằng sản phẩm xanh thân thiện môi trường là xu hướng khả thi. Nghiên cứu đồng thời cũng đưa ra 04 đề xuất góp phần nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi, thói quen sử dụng nhựa một lần trong sinh viên.

Từ khóa: Nhận thức, thói quen, nhựa một lần.

Abstract

In this study, cognitive and behavioral surveys about the habits of waste sorting and single use plastic consumption were conducted for students of Vietnam Maritime University. The results obtained 1,513 responses out of 14,455 students

in total, resulting in high reliability, with an error of 2.4%. The survey results show that most of the students have an understanding of the harmful effects of single-use plastic, accounting for 95.85%, but students' concern and understanding of the meaning of plastic codes/labels is still limited. Up to 57% of students failed to identify groups of waste sorting. The habit of consuming single-use plastics is still quite common among students, 55.2% of students use foam boxes every day, 67.2% use plastic water bottles, and 91.3% use nylon bags. The percentage of reusing plastics among students is not high, accounting for only 51.6%. However, a fairly high percentage of students support taxing restaurants, vendors, and trading establishments, accounting for 73.6%; their willingness to pay for single-use plastic accounts for 63.7%, and to use green products as a substitution for single-use plastics at 79.2%. This result shows that the possibility of applying fees and taxes in single-use plastics and replacing it with environmentally friendly green products is a possible trend. The study also proposes four recommendations to raise awareness and change the behavior and habits of single-use plastics consumption among students.

Keywords: Awareness, habit, single-use plastics.

1. Giới thiệu chung

Đồ nhựa dùng một lần có thể dùng ở mọi lúc, mọi nơi, nhanh gọn, dùng xong rồi vứt nên lượng túi nylon, cốc nhựa, hộp xốp, ống hút ngày một gia tăng. Đối với các trường đại học, việc sinh viên sử dụng đồ nhựa 1 lần trong ăn sáng, ăn trưa, giờ giải lao, tại ký túc xá, tại phòng trọ, gia đình,... và vứt bỏ tại giảng đường, khu vực nơi sinh hoạt vẫn hàng ngày diễn ra mà chưa có giải pháp hạn chế tối đa sử dụng nhựa 1 lần, duy trì thói quen phân loại rác. Các loại rác thải nhựa này hầu

như không được phân loại, thu gom mà được vứt khắp nơi, từ thùng rác trong nhà, ra ngoài ngõ, đường phố, dọc kênh mương,... gây tác động tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người.

Trong những năm gần đây, việc triển khai chương trình phân loại rác và giảm thiểu sử dụng nhựa một lần đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai đồng loạt nhiều giải pháp, đồng thời Bộ cũng phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, các đoàn thể và tổ chức chính trị xã hội để tăng cường triển khai các hoạt động giám sát, tuyên truyền, [1]... Việc lồng ghép chương trình giáo dục về môi trường đã được đưa vào giảng dạy tại các trường đại học. Tuy nhiên, đây thường là học phần tự chọn nên không phải sinh viên nào cũng đăng ký học, hoặc có học cũng chỉ là lý thuyết và chưa thực sự hiệu quả trong việc nâng cao nhận thức về rác thải, tác hại sử dụng nhựa một lần cũng như ý thức tự giác phân loại rác giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Ngoài những kiến thức về môi trường trong học phần, cần triển khai thêm những hoạt động truyền thông về phân loại rác và sử dụng nhựa một lần với nhiều chương trình, để sinh viên có thể tiếp cận một cách đơn giản, dễ hiểu nhất từ đó dẫn đến việc hình thành những suy nghĩ tích cực và duy trì thói quen phân loại rác, hạn chế tối đa sử dụng nhựa một lần. Mặc khác, sinh viên là những kỹ sư, cử nhân tương lai của đất nước, vì vậy việc có nhận thức và hành vi đúng về môi trường đặc biệt là tác hại sử dụng nhựa một lần là vô cùng quan trọng, góp phần đưa đất nước phát triển theo hướng bền vững hơn.

2. Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng khảo sát trong nghiên cứu là sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

2.2. Nội dung nghiên cứu khảo sát

Nội dung khảo sát bao gồm: Nhận thức về tác hại của nhựa 1 lần; Hiểu biết về ký hiệu nhãn nhựa; Tần suất thấy các nhãn nhựa; Hiểu biết về phân loại rác; Thói quen sử dụng nhựa 1 lần; Có dùng lại đồ nhựa 1 lần không; Sự ủng hộ việc đánh thuế sử dụng nhựa 1 lần đối với nhà hàng, người buôn bán; Sẵn sàng trả thêm phí khi sử dụng nhựa 1 lần và mức trả; Sẵn sàng sử dụng sản phẩm xanh thân thiện môi trường thay thế nhựa 1 lần và chấp nhận sự hạn chế của loại sản phẩm này.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp khảo sát hiện trạng thực tế tại giảng đường, các khu nhà trọ, ký túc xá sinh viên.

- Phương pháp điều tra xã hội học: Thông qua hình thức online trên google form.

Chọn mẫu điều tra khi biết số lượng tổng thể sử dụng công thức của Yamane [2]:

$$n = \frac{N}{1 + N(e)^2} \quad (1)$$

Trong đó:

n: Số lượng mẫu cần xác định;

N: Số lượng tổng thể;

e: Sai số cho phép.

Cỡ mẫu càng lớn sai số mẫu càng nhỏ. Sai số cho phép tối đa là 10%.

- Phương pháp thống kê và xử lý số liệu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Thông tin chung về đối tượng khảo sát

Nghiên cứu tiến hành khảo sát sinh viên với hình thức online bằng phiếu khảo sát trên Google form.

Tổng số sinh viên từ K59 đến K62 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là 14455 sinh viên. Nếu lựa chọn sai số e=5% thì tổng mẫu cần khảo sát là:

$$n = \frac{N}{1 + N(e)^2} = \frac{14455}{1 + 14455(0,05)^2} = 389 \text{ (phiếu)}$$

Thực tế, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát được 1.513 phiếu, do đó độ tin cậy số liệu cao hơn dự kiến (e=2,4%).

Kết quả khảo sát về phân loại đối tượng nghiên cứu được thể hiện trên Bảng 1 và Hình 1.

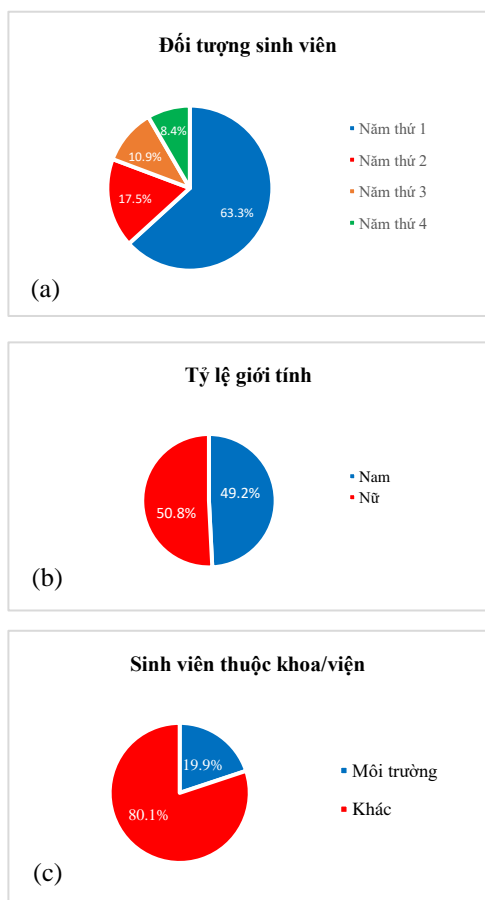
Bảng 1. Tỷ lệ % về phân loại đối tượng nghiên cứu

Tổng số sinh viên được khảo sát: 1.513 sinh viên							
Tỷ lệ % đối tượng sinh viên (1.506 câu trả lời)				Tỷ lệ % giới tính (1.495 câu trả lời)		Tỷ lệ % sinh viên thuộc khoa/viện (1.494 câu trả lời)	
Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Nam	Nữ	Môi trường	Khác
63,3	17,5	10,9	8,4	49,2	50,8	19,9	80,1

Đối tượng nghiên cứu khảo sát được nhiều nhất là sinh viên năm thứ nhất, chiếm 63,3%, là đối tượng sinh viên hầu như chưa được đào tạo, nhận thức sâu sắc về vấn đề bảo vệ môi trường.

Về giới tính, so với tổng thể 1.513 sinh viên được khảo sát có 744 sinh viên nam chiếm 49,2% và 769 sinh viên nữ chiếm 50,8% thì tỷ lệ chênh lệch giới tính khá thấp, chỉ chiếm 1,6%. Sự chênh lệch giới tính không gây ảnh hưởng nhiều đến việc đánh giá thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần.

Trong số 1513 sinh viên trả lời khảo sát, 19,9% là sinh viên thuộc Viện Môi trường và 80,1% sinh viên thuộc khoa viện khác, cho thấy tính khách quan trong việc đánh giá nhận thức hành vi của sinh viên nói chung trong toàn trường.



Hình 1. Tỷ lệ % về phân loại đối tượng nghiên cứu

(a)-Tỷ lệ đối tượng sinh viên năm 1, 2, 3, 4;

(b)- Tỷ lệ giới tính;

(c)-Tỷ lệ sinh viên thuộc viện Môi trường và khoa khác

3.2. Nhận thức và thói quen phân loại rác, sử dụng nhựa một lần trong sinh viên

3.2.1. Nhận thức về việc sử dụng nhựa một lần của sinh viên

a. Nhận thức của sinh viên về tác hại của nhựa một lần

Qua khảo sát cho thấy hầu hết các bạn sinh viên đều biết và hiểu được tác hại của việc sử dụng nhựa

một lần đối với cả sức khỏe và môi trường. Kết quả trên Hình 2 cho thấy, 1443/1507 sinh viên được khảo sát, chiếm 95,8%, nhận thức được tác hại của việc sử dụng nhựa một lần có ảnh hưởng đến cả 2 (sức khỏe và môi trường). Chỉ có khoảng 12 sinh viên (0,8%) trong tổng số 1507 sinh viên trả lời câu hỏi này là không biết đến tác hại.



Hình 2. Nhận thức về tác hại của nhựa 1 lần

Với kết quả này, có thể tin tưởng vào đội ngũ sinh viên sẽ là lực lượng nòng cốt trong việc tuyên truyền những tác hại của nhựa một lần, nêu gương trong việc thay đổi thói quen dùng nhựa một lần trong nhà trường, tại các quán ăn, nhà hàng,... đồng thời vận động những người thân, người dân xung quanh hạn chế sử dụng nhựa một lần trong tương lai gần.

b. Hiểu biết về ý nghĩa ký hiệu mã/nhãn nhựa

Mỗi loại nhựa đều được biểu thị bằng chữ cái hoặc con số, thường nằm giữa hình tam giác với các mũi tên và có thể tìm thấy trên vỏ hoặc dưới đáy các sản phẩm nhựa. Các ký hiệu mã/nhãn nhựa này cho biết thành phần, mức độ độc hại và khả năng tái chế của loại nhựa cấu tạo nên chúng.

Số 1 - PET là ký hiệu chỉ loại nhựa chỉ sử dụng duy nhất một lần; Số 2 - HDPE là ký hiệu loại nhựa không thải ra chất độc hại, có thể tái sử dụng nhiều lần; Số 3 - PVC khá phổ biến nhưng chúng có chứa 2 loại hóa chất độc hại làm ảnh hưởng đến học - môn cơ thể. Chất này có thể giải phóng chất độc khi ở nhiệt độ cao, nên chỉ được phép đựng thực phẩm hoặc đồ uống dưới 81 độ C; Số 4-LDPE thuộc loại nhựa an toàn, có thể tái sử dụng vài lần; Số 5 - PP bền và nhẹ, chịu được ở nhiệt độ 167 độ C nên có thể tái sử dụng, quay trong lò vi sóng; Số 6 - PS ở nhiệt độ cao có thể giải phóng ra chất độc; Số 7 - PC hoặc không ký hiệu, là loại nhựa nguy hiểm nhất, dễ dàng sinh ra chất độc hại như Bisphenol A [3].

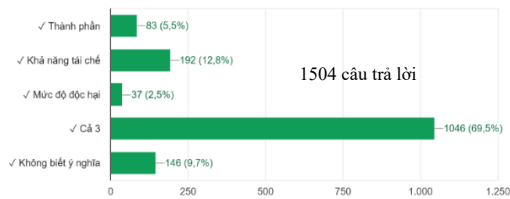
Để tìm hiểu sinh viên có quan tâm, am hiểu sâu và nhận biết ý nghĩa của từng ký hiệu nhãn nhựa mà sinh viên dùng hằng ngày, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát mức độ hiểu biết về ý nghĩa các mã/nhãn nhựa và tần suất thấy, kết quả thể hiện trên Hình 3 và Hình 4.

Nhìn chung hầu hết các bạn sinh viên đều hiểu ý nghĩa của nhãn nhựa nhưng tỷ lệ hiểu đầy đủ chỉ chiếm khoảng 69,5%, 20,8% sinh viên chưa nắm rõ ý

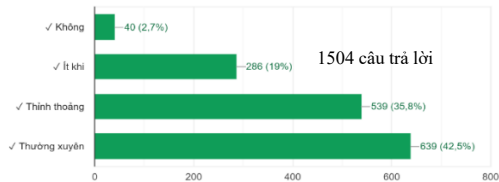
nghĩa của nhãn nhựa và 9,7% sinh viên không biết về ý nghĩa của nhãn nhựa.

Tỷ lệ sinh viên thường xuyên thấy mã, nhãn nhựa chỉ chiếm 42,5%, còn lại 57,5% là nhóm sinh viên thỉnh thoảng thấy, ít khi thấy và không thấy nhãn nhựa.

Qua kết quả khảo sát có thể thấy sự quan tâm đến mã/nhãn nhựa của sinh viên vẫn còn hạn chế, điều này liên quan đến tính an toàn khi sử dụng đồ nhựa cũng như khả năng tái chế là không cao.



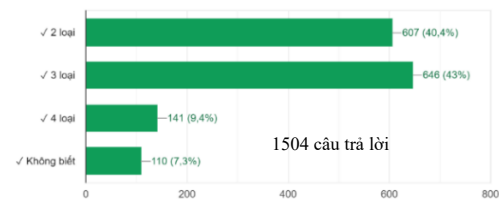
Hình 3. Sự hiểu biết của sinh viên về ý nghĩa các ký hiệu mã/nhãn nhựa



Hình 4. Tần suất thấy các ký hiệu mã/nhãn nhựa trên các đồ nhựa

3.2.2. Nhận thức về phân loại rác của sinh viên

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát nhận thức về phân loại rác trong sinh viên. Kết quả thể hiện trên Hình 5.



Hình 5. Kết quả khảo sát nhận thức về phân loại rác trong sinh viên

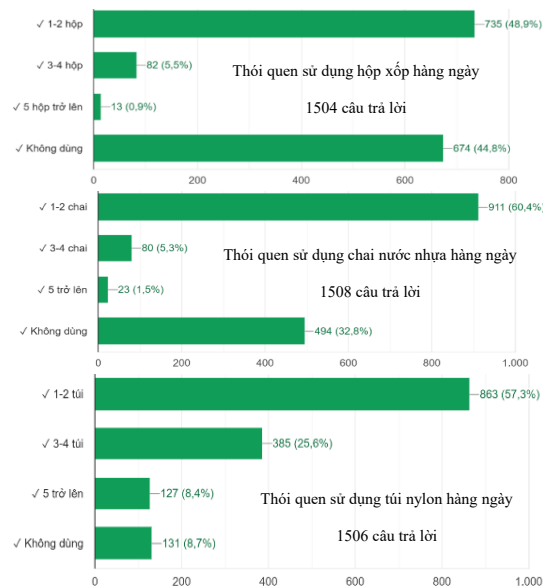
Vấn đề phân loại rác đã áp dụng khá lâu tại các trường học. Theo đó, rác được phân thành 3 loại: rác hữu cơ, rác tái chế và các loại rác khác. Tuy nhiên tại thời điểm khảo sát, tỷ lệ sinh viên chưa nắm vững những nhóm rác được phân loại còn khá nhiều, có tới 57% sinh viên hiểu chưa đúng và đủ các nhóm phân loại rác. Trong đó 7,3% sinh viên là không biết cách phân loại rác, 40,4% sinh viên cho rằng rác được phân thành 2 loại, 9,4% sinh viên chia rác thành 4 loại.

Việc hiểu biết không đầy đủ về các nhóm rác phân loại dẫn đến khó khăn trong việc thu gom, tái chế,

đồng thời góp phần làm gia tăng lượng rác thải hàng ngày.

3.2.3. Thói quen sử dụng các sản phẩm nhựa một lần

Khảo sát thói quen sử dụng hộp xốp, chai nước nhựa và túi nylon trong sinh viên, kết quả khảo sát thể hiện trên Hình 6.



Hình 6. Thói quen sử dụng các sản phẩm nhựa một lần

Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có 44,8% sinh viên là không dùng hộp xốp, có tới 48,9% sinh viên sử dụng hộp xốp từ 1-2 hộp/ngày, 5,5% sinh viên dùng từ 3-4 hộp/ngày và 0,9% sinh viên dùng trên 5 hộp/ngày.

Tỷ lệ sinh viên sử dụng chai nước nhựa vẫn còn cao, tổng số 67,2% sinh viên vẫn có thói quen sử dụng chai nước nhựa hàng ngày và chủ yếu từ 1-2 chai/ngày chiếm 60,4%, 5,3% sinh viên sử dụng 3-4 chai/ngày, 1,5% sinh viên sử dụng 5 chai/ngày trở lên.

Qua tìm hiểu các sinh viên sử dụng hộp xốp và chai nước nhựa là mua đồ ăn, nước uống hàng ngày, những sinh viên này thuộc các khu nhà trọ, ký túc xá, sinh viên có nhà xa trường và phải học cả ngày.

Tỷ lệ sinh viên sử dụng túi nylon hàng ngày là rất cao, tổng số có tới 91,3% sinh viên có thói quen này. Tỷ lệ sinh viên không dùng túi nylon hàng ngày rất thấp, chiếm 8,7%.

Túi nylon được biết là rất có hại cho sức khỏe nhưng đó là một sản phẩm tiện lợi nhất có mặt khắp mọi nơi mà ai cũng có thể thấy và dùng chúng từ siêu thị, cửa hàng, quán ăn, hiệu thuốc. Mặc dù có hiểu biết về tác hại của nhựa một lần xong tỷ lệ sinh viên sử dụng nhựa một lần vẫn còn rất cao cũng là một cảnh báo về thói quen và vấn đề phát sinh rác thải nhựa trong các trường đại học.

3.2.4. Thói quen dùng lại đồ nhựa một lần

Việc tái sử dụng chai nhựa, đồ nhựa không còn xa lạ với mọi người. Kết quả khảo sát thói quen dùng lại đồ nhựa một lần được thể hiện trên Hình 7.

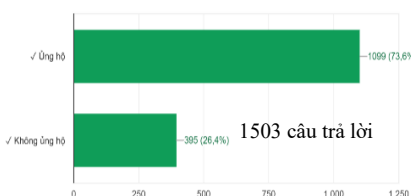


Hình 7. Thói quen dùng lại đồ nhựa một lần

Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 51,6% sinh viên tái sử dụng lại đồ nhựa. So sánh với kết quả khảo sát tỷ lệ tái sử dụng đồ nhựa của người dân tại Hà Nội [4] (59,3%) cho thấy tỷ lệ tái sử dụng đồ nhựa trong sinh viên còn thấp. Nguyên nhân một phần do người dân thường có tính tiết kiệm hơn giới trẻ. Tuy nhiên kết quả cũng thể hiện nhận thức về vấn đề bảo vệ môi trường trong sử dụng và tái sử dụng đồ nhựa đối với sinh viên còn hạn chế, cần thiết có những tuyên truyền mạnh mẽ trong sinh viên về tái chế chai nước nhựa, dùng bình giữ nhiệt, mang hộp đựng đồ ăn hoặc ăn tại chỗ,...

3.2.5. Mức sẵn lòng chi trả phí và thuế và sử dụng sản phẩm xanh thay thế đồ nhựa một lần

a. Về ủng hộ đánh thuế các quán ăn, nhà hàng, ứng dụng giao đồ ăn sử dụng đồ nhựa một lần



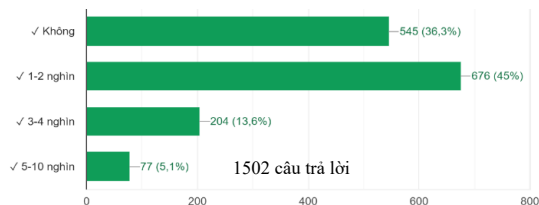
Hình 8. Việc ủng hộ đánh thuế các quán ăn, nhà hàng, ứng dụng giao đồ ăn sử dụng đồ nhựa một lần

Kết quả khảo sát tại Hình 8 cho thấy, 73,6% sinh viên ủng hộ và 26,4% sinh viên không ủng hộ việc đánh thuế cao các quán ăn, nhà hàng, ứng dụng giao đồ ăn sử dụng đồ nhựa một lần để đựng thức ăn, đồ uống, buôn bán.

Đa số sinh viên không đồng ý đều cho rằng thuế chỉ là biện pháp tạm thời, không giải quyết được triệt để vấn đề và gây ra thiệt thòi đến người mua khi có thuế, ngoài ra còn rất nhiều cửa hàng, quán ăn không đăng ký kinh doanh, trốn thuế,... nên giải pháp này không được triệt để.

b. Về việc sẵn lòng trả thêm chi phí khi sử dụng nhựa một lần

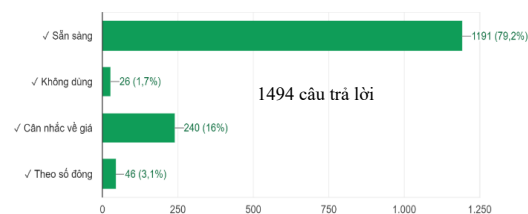
Qua điều tra khảo sát (Hình 9), hơn 63,7% sinh viên đồng ý chi trả phí khi sử dụng nhựa một lần, khoảng tiền được chọn nhiều nhất là 1 đến 2 nghìn đồng với tỷ lệ 45%, 13,6% sinh viên chọn khoảng tiền từ 3 đến 4 nghìn, 5,1% sinh viên chọn khoảng tiền từ 5 đến 10 nghìn, còn lại 36,32% sinh viên chọn không chi trả thêm phí khi sử dụng đồ nhựa một lần.



Hình 9. Mức sẵn lòng trả thêm chi phí khi sử dụng nhựa một lần

c. Về việc sử dụng sản phẩm xanh thay thế nhựa một lần

Kết quả khảo sát tại Hình 10, cho thấy, 79,2% sinh viên sẵn sàng sử dụng sản phẩm xanh thay thế nhựa một lần và chấp nhận sự hạn chế của loại sản phẩm này, 16% sinh viên còn cân nhắc về giá, 3,1% sẽ theo số đông, chỉ có 1,7% sinh viên là không sẵn sàng dùng. Như vậy, mức độ ủng hộ thuế, phí và sẵn sàng sử dụng sản phẩm xanh thay thế là tương đối cao.



Hình 10. Mức độ sẵn lòng dùng và chấp nhận khuyết điểm sản phẩm xanh thay thế nhựa một lần

4. Đề xuất một số giải pháp

Trên cơ sở kết quả khảo sát cho thấy hầu hết sinh viên đều nhận thức về những tác hại của rác thải nhựa tuy nhiên vẫn chưa đầy đủ. Đa phần sinh viên vẫn còn có thói quen sử dụng nhựa một lần đặc biệt là chai nước nhựa (67,2%) và túi nylon (91,3%) vì thế cần phải có giải pháp nâng cao nhận thức và thay đổi thói quen để giảm thiểu tỷ lệ này. Ngoài ra, 48,4% sinh viên chưa tái sử dụng lại đồ nhựa mà bỏ đi ngay sau khi dùng cho nên cũng cần tuyên truyền để nâng cao tỷ lệ này. Sinh viên có ý thức rất cao trong việc sẵn sàng sử dụng sản phẩm xanh thay thế đồ nhựa một lần, đây là nhận thức rất tích cực trong sinh viên. Đó là, cơ sở quan trọng để tuyên truyền vận động sinh viên giảm

thiếu và tiến tới không sử dụng các sản phẩm nhựa một lần. Từ kết quả khảo sát trên, nhóm nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức và hành vi phân loại rác và thói quen sử dụng nhựa một lần trong sinh viên:

Một là, Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục nâng cao nhận thức cho các sinh viên về cách phân loại, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải. Việc tuyên truyền thay đổi nhận thức về sử dụng túi nylon và đồ nhựa dùng một lần phải được thực hiện thường xuyên, lâu dài với các cách truyền tải thông tin dễ nhớ, dễ vận dụng và phổ biến với tất cả sinh viên để từ đó lan toả đến các tầng lớp nhân dân, mọi lứa tuổi. coi sinh viên là nguồn lực trong việc thay đổi thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần.

Hai là, Các loại nhựa một lần đều có hại cho môi trường bất kể chất liệu của chúng là gì [4]. Do đó, nhà trường, đặc biệt là tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên nên phát động phong trào “nói không với rác thải nhựa”, “giảm thiểu và tiến đến cấm sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần” tới toàn thể cán bộ giảng viên và sinh viên trong Trường. Theo đánh giá cho thấy, các phương pháp truyền thông hiện nay như treo băng rôn, áp phích vẫn chưa thực sự hiệu quả. Vì vậy, Nhà trường cần chỉ đạo chặt chẽ các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên các Khoa/Viện để xây dựng kế hoạch, đồng thời tăng cường công tác giám sát trong việc thực hiện.

Ba là, Nhà trường nên triển khai và giám sát chặt chẽ mô hình phân loại rác tại nguồn 3-R (Giảm thiểu “Reduce”; Tái chế “Recycle” và Tái sử dụng “Reuse”) góp phần thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý, giảm tổng lượng rác thải ra môi trường, từ đó giảm tải cho các bãi xử lý rác thải, giúp tiết kiệm chi phí.

Bốn là, Khuyến khích các đề tài nghiên cứu khoa học trong giảng viên và sinh viên về nghiên cứu phát triển các sản phẩm xanh thay thế sản phẩm nhựa. Áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong tái chế nhựa nhằm tối đa hóa vòng đời của sản phẩm nhựa, vừa đạt được lợi ích về kinh tế, tạo ra các giá trị mới cho xã hội và môi trường. Đây là hoạt động thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, đồng thời tác động tích cực đến nhận thức và góp phần thay đổi hành vi trong sinh viên về thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần, sinh viên là lực lượng nòng cốt để lan toả hành vi trong gia đình và cộng đồng.

5. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, hầu hết sinh viên đều có hiểu biết về tác hại của rác thải nhựa, nhưng vẫn có thói quen sử dụng nhựa một lần với tỷ lệ khá cao:

55,2% sinh viên có thói quen sử dụng hộp xốp hàng ngày, 67,2% sinh viên sử dụng chai nước nhựa hàng ngày, 91,3% sinh viên sử dụng túi nylon hàng ngày. Tỷ lệ sinh viên tái sử dụng nhựa một lần chưa cao, chỉ đạt 51,6%. Tuy nhiên sinh viên ủng hộ việc đánh thuế phí và có ý thức rất cao trong việc sẵn sàng sử dụng sản phẩm xanh thay thế đồ nhựa một lần. Nghiên cứu cũng đề xuất 04 giải pháp góp phần nâng cao nhận thức và thay đổi thói quen sử dụng nhựa một lần trong sinh viên bao gồm: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục; phát động phong trào nói không với rác thải nhựa; triển khai và giám sát chặt chẽ mô hình phân loại rác tại nguồn-3R; khuyến khích nghiên cứu khoa học về phát triển sản phẩm xanh thay thế nhựa một lần, về mô hình kinh tế tuần hoàn trong tái chế nhựa,...

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Hàng hải Việt Nam trong đề tài mã số: **DT21-22.107**.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Thị Mai Thảo và cộng sự, *Nghiên cứu đánh giá nhận thức và hành vi của người tiêu dùng liên quan đến phát sinh rác thải nhựa tại thành phố Hà Nội*, Tạp chí Môi trường, (Số 9), 2021.
- [2] Yamane, Taro. *Statistics: An introductory Analysis*, 2nd Edition, New York: Harper and Row. 1967.
- [3] Greg Seaman, *Plastics by Numbers*, Eartheasy.com, may 2, 2020.
- [4] Timo Herberz 1, Claire Y Barlow 1 and Matthias Finkbeiner 2, *Sustainability Assessment of a Single-Use Plastics Ban*, Sustainability 2020, 12, 3746; doi:10.3390/su12093746.

Ngày nhận bài: 10/03/2022

Ngày nhận bản sửa: 17/03/2022

Ngày duyệt đăng: 23/03/2022